

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG ĐOÀN
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

Số: 287 - CTr/ĐDLHHVN

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

**“Về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu
phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”**

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (gọi tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Kế hoạch số 20-KH/TW ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 145-HD/BTGTW ngày 12/3/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về “*Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới*”, Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (Liên hiệp Hội Việt Nam) xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu sắc trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên và đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) thuộc hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam về các nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, nhất là vai trò, trách nhiệm của trí thức KH&CN thuộc hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam.

2. Cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết số 45-NQ/TW phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc thù của Liên hiệp Hội Việt Nam. Xác định xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức là trách nhiệm của toàn xã hội, của cả hệ thống chính trị, của Đảng và Nhà nước, trong đó có trách nhiệm của Liên hiệp Hội Việt Nam.

3. Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để Liên hiệp Hội từ Trung ương đến địa phương, các hội ngành thành viên, các đơn vị trực thuộc tiếp tục củng cố tổ chức, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ

thống chính trị với đội ngũ trí thức, góp phần quan trọng đưa KH&CN trở thành động lực then chốt để phát triển kinh tế - xã hội.

4. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hành động cụ thể, rõ việc, có lộ trình, sát thực tiễn, dễ tổ chức thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả. Phải bảo đảm bám sát các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị khóa X, Kết luận 93-KL/TW ngày 20/11/2020 của Ban Bí thư khóa XIII; định hướng phát triển Liên hiệp Hội Việt Nam giai đoạn 2021-2030.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

1.1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết 45-NQ/TW; Kế hoạch số 20-KH/TW; Quyết định 118/QĐ/TW của Ban Bí thư; Kết luận 69-KL/TW của Bộ Chính trị tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và hội viên trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam thông qua các hội nghị, hội thảo, đăng tải nội dung trên báo chí, trang thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác.

1.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và hội viên trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam, nhất là các chủ trương, chính sách về KH&CN, giáo dục và đào tạo, chính sách đối với trí thức.

2. Công tác tập hợp, đoàn kết, vận động trí thức

2.1. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết và phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức KH&CN nước nhà; tăng cường định hướng về tư tưởng chính trị; tổ chức tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam.

2.2. Nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và đội ngũ trí thức.

2.3. Đẩy mạnh hoạt động tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu toàn quốc và nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tôn vinh trí thức KH&CN tiêu biểu trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam.

2.4. Liên hiệp Hội ở Trung ương và địa phương tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo... để trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện xã hội cho chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.5. Triển khai thực hiện một số dịch vụ công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công ở các hội thành viên, tổ chức KH&CN trực thuộc phù hợp và có đủ điều kiện năng lực.

2.6. Xây dựng tổ chức đảng trong các hội trí thức trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu của Đảng.

3. Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy

3.1. Nghiên cứu, bổ sung, cập nhật những chủ trương, quy định mới của Đảng, tiếp tục xây dựng Đề án về tổ chức bộ máy, hoạt động của Liên hiệp các Hội Việt Nam theo chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư để trình Ban Bí thư.

3.2. Xác định rõ các nhiệm vụ Đảng, Nhà nước giao cho Liên hiệp Hội Việt Nam và các cơ chế, chính sách bảo đảm kinh phí và các điều kiện hoạt động cho Liên hiệp Hội ở Trung ương và địa phương trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao.

3.3. Nghiên cứu, xây dựng Đề án nhân sự Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 2025-2030 của Liên hiệp Hội Việt Nam đáp ứng đủ điều kiện, yêu cầu trong tình hình mới.

3.4. Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện quy chế, quy định của Đảng đoàn, Hội đồng Trung ương, Đoàn Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra và các quy chế, quy định khác của Liên hiệp Hội Việt Nam theo hướng cụ thể hóa Kết luận 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương; Quyết định 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; tăng cường, gắn kết phát triển mối quan hệ giữa các tổ chức trong toàn hệ thống. Đồng thời đề xuất các cơ quan có thẩm quyền cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng tại các văn bản nêu trên.

4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động

4.1. Nâng cao chất lượng đề xuất, tham mưu cho Đảng và Nhà nước những vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước, nhất là về KH&CN, đổi mới sáng tạo; giáo dục và đào tạo; cơ chế, chính sách đặc thù, chính sách vượt trội, cơ chế thử nghiệm chính sách mới, rủi ro nhằm thúc đẩy phát triển, ứng dụng, chuyển giao các lĩnh vực KH&CN có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mới và chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.



4.2. Tăng cường năng lực dự báo chiến lược về xu thế phát triển của KH&CN; đẩy mạnh ứng dụng KH&CN tiên tiến, hiện đại, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới; gắn nhiệm vụ phát triển KH&CN với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế. Phát huy sức mạnh nội sinh của các hội chuyên ngành để đẩy mạnh hoạt động KH&CN, trong đó tập trung nghiên cứu về cơ chế, chính sách, nhân lực, đầu tư; chuyển giao, ứng dụng phát triển các ngành công nghệ mới như điện tử, vật liệu bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, sản xuất chip thông minh v.v.

4.3. Nâng cao chất lượng nghiên cứu, đề xuất, tuyển chọn, nghiệm thu kết quả thực hiện các đề tài, nhiệm vụ KH&CN; đẩy mạnh công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội, nhất là trong lĩnh vực KH&CN; phổ biến kiến thức trong hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án kinh tế - xã hội có tính chất dài hạn, các nhiệm vụ KH&CN có mục tiêu, liên ngành, liên vùng do Liên hiệp Hội Việt Nam chủ trì, tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn KH&CN, thu hút đội ngũ trí thức ở trong và ngoài nước, các tổ chức thành viên tham gia thực hiện, tạo ra những đóng góp nổi bật cho sự phát triển đất nước.

4.4. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức hợp tác và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế. Hình thành diễn đàn phù hợp nhằm tạo cơ chế thu hút trí thức KH&CN người Việt Nam ở nước ngoài tham gia vào các hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam phục vụ phát triển đất nước.

4.5. Thường xuyên đánh giá sơ kết, tổng kết, mở rộng ký kết các Chương trình hợp tác giữa Liên hiệp Hội Việt Nam với các bộ, ngành Trung ương, địa phương, trường đại học, tập đoàn kinh tế nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự phối hợp giữa Đảng đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam với các Ban cán sự đảng, Đảng đoàn, các Ban đảng, tổ chức đảng ở trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương trong việc chỉ đạo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ở trung ương và địa phương sớm hoàn thành việc thể chế hóa, cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết 45-NQ/TW và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước.

2. Đảng đoàn, Hội đồng Trung ương, Đoàn Chủ tịch, các hội thành viên và tổ chức KH&CN trực thuộc phát huy vai trò, trách nhiệm, truyền thống, bản lĩnh, trí tuệ của đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội, tham gia tích cực, góp phần phát triển KH&CN và đổi mới sáng tạo. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ

thuật, hợp lý hoá sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực.

3. Đoàn Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn Cơ quan Trung ương Liên hiệp Hội Việt Nam, các Liên hiệp Hội địa phương, các Hội ngành toàn quốc, các đơn vị trực thuộc bám sát nội dung Chương trình hành động của Đảng đoàn để chủ động xây dựng kế hoạch, hoạt động cụ thể gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

Chỉ đạo Cơ quan Trung ương Liên hiệp Hội Việt Nam xây dựng và ban hành kế hoạch về tư vấn, phản biện, giám định xã hội; KH&CN và bảo vệ môi trường; truyền thông, phổ biến kiến thức; hợp tác quốc tế để triển khai thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW và chính sách, pháp luật liên quan về xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức trong tình hình mới.

4. Giao Văn phòng Đảng đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW trong toàn hệ thống để Đảng đoàn Liên hiệp Hội Việt Nam báo cáo Ban Bí thư xem xét, chỉ đạo. *MR*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (để báo cáo),
- Văn phòng TW Đảng,
- Ban Tổ chức TW, Ban Tuyên giáo TW, Ban Dân vận TW, Ủy ban Kiểm tra TW,
- Ban Cán sự đảng Chính phủ,
- Ban Cán sự đảng các Bộ: Nội vụ, KH&CN,
- Ủy viên Hội đồng Trung ương LHHVN,
- Ủy viên Đảng đoàn LHHVN,
- Ủy ban Kiểm tra LHHVN,
- Đảng ủy LHHVN,
- Các Ban, Văn phòng LHHVN,
- Website www.vusta.vn,
- Lưu VP ĐĐLHHVN.

**T/M ĐẢNG ĐOÀN
BÍ THƯ**



Phan Xuân Dũng



